

Bản án số: **252** /2025/HNGĐ-ST

Ngày 27/6/2025

“V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B V – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Vũ Thị Phương Lan

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đại Huy; Ông Nguyễn Xuân Thuật.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B V, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B V tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Hạnh
- Kiểm sát viên.

Trong ngày 27/6/2025, tại Tòa án nhân dân huyện B V, thành phố Hà Nội xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 163/2025/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2025. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 25/5/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2025/QĐST-HNGĐ ngày 11/6/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Chu Thị Thu Nh, sinh năm 1985

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Thôn B T, xã C L, huyện B V, TP. Hà Nội

(Chị Nh xin vắng mặt, anh Nh vắng mặt không lý do tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Chu Thị Thu Nh trình bày:*

- Về hôn nhân: Chị Chu Thị Thu Nh kết hôn với anh Nguyễn Văn Nh trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã C L ngày 05/12/2002. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau ngay tại xã C L. Chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu

thuần. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh Nh đi làm ăn xa, ít quan tâm đến gia đình, vợ chồng thường xuyên tranh cãi về sự bất đồng quan điểm sống, tính cách không thể hòa hợp, không có tiếng nói chung, tình cảm vợ chồng rạn nứt. Mặc dù hai bên gia đình đã động viên, khuyên bảo nhưng đều không có kết quả, điều này đã ảnh hưởng đến cuộc sống và công việc của hai vợ chồng. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2017 cho đến nay nhưng vẫn sống chung nhà vì các con. Nay chị Nh xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Nh.

- Về con chung: Chị Nh và anh Nh có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Cẩm T, sinh ngày 30/8/2004 và Nguyễn Minh K, sinh ngày 03/01/2015. Hiện cháu T đã trưởng thành, không có nhược điểm gì về thể chất và tinh thần nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với cháu K, chị Nh có nguyện vọng nuôi cháu K đến trưởng thành, không yêu cầu anh Nh phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện B V, thành phố Hà Nội đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Nguyễn Văn Nh vắng mặt không có lý do. Trong quá trình tiến hành tố tụng, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Nh, tổng đạt thông báo thụ lý và các giấy triệu tập đương sự, các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Anh Nh đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, nhưng không chấp hành pháp luật, vắng mặt không có lý do, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, vụ án không tiến hành hòa giải được. Tòa án nhân dân huyện B V đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân của chị Chu Thị Thu Nh và anh Nguyễn Văn Nh.

Quá trình xác minh, ông Nguyễn Văn L (bố đẻ anh Nguyễn Văn Nh) trình bày: Chị Chu Thị Thu Nh kết hôn với anh Nguyễn Văn Nh trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã C L năm 2002. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau ngay tại xã C L. Chung sống hạnh phúc đến tháng 01/2025 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh Nh không quan tâm đến con cái. Chị Nh nộp đơn ly hôn nhưng giấu gia đình, khi biết sự việc ông Lợi đã gọi điện cho bố đẻ chị Nh để nói chuyện về các cháu về đoàn tụ với nhau nhưng chưa có kết quả. Nay chị Nh xin ly hôn anh Nh, quan điểm của ông Lợi là mong muốn các con đoàn tụ với nhau. Về con chung: Chị Nh và anh Nh có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Cẩm T, sinh ngày 30/8/2004 và Nguyễn Minh K, sinh ngày 03/01/2015. Hiện cháu T đã trưởng thành, không có nhược điểm gì về thể chất và tinh. Đối với cháu K, giải quyết ly hôn, ông Lợi có quan điểm giao cháu K cho anh Nh trực tiếp nuôi dưỡng, không

cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Ông Đoan không nắm được.

UBND xã C L cung cấp thông tin: Chị Nh kết hôn với anh Nh ngày 05/12/2002, có đăng ký kết hôn tại UBND xã C L. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau tại xã C L. Chung sống hạnh phúc được vài năm thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Qua dư luận quần chúng nhân dân, chính quyền địa phương được biết nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không tìm thấy tiếng nói chung, anh Nh không quan tâm đến vợ con. Nay chị Nh xin ly hôn anh Nh, quan điểm của chính quyền địa phương là đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật. Về con chung: Chị Nh và anh Nh có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Cẩm T, sinh ngày 30/8/2004 và Nguyễn Minh K, sinh ngày 03/01/2015. Hiện cháu T đã trưởng thành, không có nhược điểm gì về thể chất và tinh thần. Đối với cháu K, việc giao cháu K cho ai nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con như thế nào đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Chính quyền địa phương không nắm được.

Tại phiên tòa: Chị Nh xin vắng mặt. Anh Nh vắng mặt lần II không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát có bài phát biểu tại phiên tòa: Về trình tự tố tụng giải quyết vụ án được TAND huyện B V tuân thủ đúng và đầy đủ theo quy định tố tụng dân sự. Từ khi nhận đơn, giải quyết đơn, ra thông báo thụ lý, lấy lời khai và ra quyết định xét xử, tổng đạt, các văn bản tố tụng đều hợp lệ và đều đảm bảo đúng quy trình tố tụng. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Chu Thị Thu Nh đối với anh Nguyễn Văn Nh. Cho chị Chu Thị Thu Nh được ly hôn anh Nguyễn Văn Nh. Về con chung: có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Cẩm T, sinh ngày 30/8/2004 và Nguyễn Minh K, sinh ngày 03/01/2015. Hiện cháu T đã trưởng thành, không có nhược điểm gì về thể chất và tinh thần. Đối với cháu K, đề nghị giao cháu K cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nh. Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Chưa xem xét. Về án phí: Chị Nh phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Bị đơn là anh Nguyễn Văn Nh có hộ khẩu thường trú và hiện đang sinh sống tại xã C L, huyện B V, TP. Hà Nội. Vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân

dân huyện B V. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng theo quy định pháp luật, tại phiên tòa chị Nh xin vắng mặt, anh Nh vắng mặt lần II không có lý do. Do vậy, HĐXX xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 228 BLTTDS.

[2] Về nội dung tranh chấp:

- Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Chu Thị Thu Nh và anh Nguyễn Văn Nh là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký tại UBND xã C L ngày 05/12/2002. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không tìm thấy tiếng nói chung, anh Nh không quan tâm tới vợ con. Nay chị Nh xác định tình cảm không còn nên xin ly hôn. Anh Nh vắng mặt không thể hiện quan điểm. HĐXX xét thấy hôn nhân giữa chị Nh và anh Nh đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, mặc dù vợ chồng sống chung nhà nhưng đã ly thân, sống chung với nhau chỉ vì các con, tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng kéo dài, không thể hàn gắn đoàn tụ. Do vậy, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình cho chị Chu Thị Thu Nh được ly hôn anh Nguyễn Văn Nh là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Về con chung: Chị Nh và anh Nh có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Cẩm T, sinh ngày 30/8/2004 và Nguyễn Minh K, sinh ngày 03/01/2015. Hiện cháu T đã trưởng thành, không có nhược điểm gì về thể chất và tinh thần nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con chung. Xét yêu cầu của chị Nh có nguyện vọng nuôi cháu K đến trưởng thành, anh Nh vắng mặt không thể hiện quan điểm. Cháu K đã trên 7 tuổi, có nguyện vọng ở với mẹ nên vì lợi ích của con, giao cháu K cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị Nh không có yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nh cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: Chị Nh trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Nh vắng mặt không thể hiện quan điểm. Do vậy, HĐXX chưa xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 147; Điều 227; 228; 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

[1]. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu xin ly hôn của chị Chu Thị Thu Nh đối với anh Nguyễn Văn Nh. Cho chị Chu Thị Thu Nh được ly hôn anh Nguyễn Văn Nh.

[2]. Về con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Cẩm T, sinh ngày 30/8/2004 và Nguyễn Minh K, sinh ngày 03/01/2015. Hiện cháu T đã trưởng thành, không có nhược điểm gì về thể chất và tinh thần nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con chung.

Giao cho chị Chu Thị Thu Nh được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh K đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Văn Nh đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn Nh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

[3]. Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: Chưa xem xét

[4]. Về án phí: Chị Chu Thị Thu Nh phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nh đã nộp tại biên lai số: 0041292 ngày 25/4/2025 tại Chi cục Thi hành án huyện B V, thành phố Hà Nội.

[5]. Quyền kháng cáo: Chị Chu Thị Thu Nh, anh Nguyễn Văn Nh được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- UBND xã C L
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Phương Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

